

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh năm học 2022-2023

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo từ tháng 01/7/2022 đến tháng 30/6/2023

TT	Môn học	Quy mô sinh viên, học sinh hiện tại						
		Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		THPT
		Chính quy	VLVH	Chính quy	VLVH	Chính quy	VLVH	
1	Học nội dung thực hành hoặc lý thuyết môn Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN)	1.496	14	-	-	-	-	-
2	Học toàn bộ chương trình môn GDQP&AN	21.775	63	9.824	-	391	-	3.945

B. Công khai thông tin về kết quả học tập của sinh viên, học sinh

TT	Đối tượng	Tổng số sinh viên, học sinh	Sinh viên, học sinh chưa hoàn thành chương trình	Kết quả học tập				
				Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Không đạt
1	Hệ đại học chính quy	21.775	428	206	3.387	9.983	7.771	428
2	Hệ đại học vừa làm vừa học	63	1	1	13	42	6	1

TT	Đối tượng	Tổng số sinh viên, học sinh	Sinh viên, học sinh chưa hoàn thành chương trình	Kết quả học tập				
				Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Không đạt
3	Hệ cao đẳng nghề, trung cấp nghề	10.215	151	66	763	4.152	5.083	151
4	Hệ Trung học phổ thông	3.945	0	3.754	191	-	-	-

C. Công khai các học phần môn học

TT	Tên học phần/Khối	Mục đích học phần	Số tín chỉ/ Số giờ	Phương pháp đánh giá sinh viên/học sinh
I	Đối tượng Đại học, cao đẳng sư phạm học chương trình môn học GDQP&AN theo Thông tư số 05/2020 ngày 18 tháng 3 năm 2020			
1	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Trang bị kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng, an ninh nhân dân...	2 tín chỉ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra trắc nghiệm) - Kết thúc học phần: 60% (Thi trắc nghiệm)
2	Công tác quốc phòng và an ninh	Trang bị kiến thức cơ bản về Công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước...	2 tín chỉ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra trắc nghiệm) - Kết thúc học phần: 60% (Thi trắc nghiệm)

TT	Tên học phần/Khối	Mục đích học phần	Số tín chỉ/ Số giờ	Phương pháp đánh giá sinh viên/học sinh
3	Quân sự chung	Trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về quân sự chung đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật...	2 tín chỉ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra thực hành) - Kết thúc học phần: 60% (Thi trắc nghiệm)
4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Trang bị kiến thức chung về kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật từng người trong chiến đấu.	2 tín chỉ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra thực hành) - Kết thúc học phần: 60% (Thi thực hành)
II	Đối tượng cao đẳng nghề, trung cấp nghề học chương trình môn học GDQP&AN theo Thông tư số 10/2018 ngày 26 tháng 9 năm 2018			
1	Chính trị 1	Hiểu biết về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên.	23 giờ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra trắc nghiệm) - Kết thúc học phần: 60% (Thi trắc nghiệm)
2	Chính trị 2	Trang bị kiến thức cơ bản về dân tộc, tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội	22 giờ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra trắc nghiệm) - Kết thúc học phần: 60% (Thi trắc nghiệm)
3	Quân sự	Trang bị kiến thức cơ bản về đội ngũ đơn vị; kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí	30 giờ	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa học phần: 30% (Kiểm tra thực hành) - Kết thúc học phần: 60% (Thi thực hành)



TT	Tên học phần/Khối	Mục đích học phần	Số tín chỉ/ Số giờ	Phương pháp đánh giá sinh viên/học sinh
III	Đối tượng Trung học phổ thông học chương trình môn học GDQP&AN theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2020			
1	Khối 10	Hiểu biết chung về lịch sử lực lượng vũ trang; Luật GDQP&AN; phòng, chống vi phạm pháp luật; đội ngũ từng người; tư thế vận động cơ bản trong chiến đấu.	35 tiết	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa kỳ: 30% (Kiểm tra thực hành) - Cuối kỳ: 60% (Thi thực hành)
2	Khối 11	Nâng cao hiểu biết về bảo vệ chủ quyền quốc gia; pháp luật Nhà nước; giới thiệu một số loại súng bộ binh, thuốc nổ, chiến thuật từng người.	35 tiết	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa kỳ: 30% (Kiểm tra thực hành) - Cuối kỳ: 60% (Thi thực hành)
3	Khối 12	Hiểu biết chung về lịch sử đánh giặc, nghệ thuật quân sự; tổ chức quân đội, công an nhân dân Việt Nam; giới thiệu về kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	35 tiết	- Thường xuyên: 10% (Điểm danh) - Giữa kỳ: 30% (Kiểm tra trắc nghiệm) - Cuối kỳ: 60% (Thi trắc nghiệm)

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo môn học

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Giáo trình môn học GDQP&AN tập 1	2009	
2	Giáo trình môn học GDQP&AN tập 2	2009	
3	Tài liệu tham khảo bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh - Đối tượng 3	2017	
4	Tài liệu tham khảo bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh - Đối tượng 4	2017	
5	Tài liệu tham khảo GDQP&AN - Hệ Cao đẳng nghề, trung cấp nghề	2019	
6	Giáo trình GDQP&AN khối 10	2014	
7	Giáo trình GDQP&AN khối 11	2014	
8	Giáo trình GDQP&AN khối 12	2014	

E. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn (chưa nghiệm thu đề tài)

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm
1	Quản lý vũ khí, trang bị, vật chất dạy học thực hành cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc	Chủ trì: Ths. Trần Thanh Tùng	Từ tháng 03.2023 đến tháng 06.2023	32.000.000	Đề xuất được các giải pháp quản lý vũ khí, trang bị, vật chất dạy học thực hành cho sinh viên tại Trung tâm

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm
	gia Hà Nội				
2	Nâng cao chất lượng công tác đoàn và phong trào thanh niên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Chủ trì: Ths. Dương Thành Nghĩa	Từ tháng 03.2023 đến tháng 06.2023	32.000.000	Đề xuất được các giải pháp nâng cao chất lượng công tác đoàn và phong trào thanh niên tại Trung tâm
3	Nâng cao hiệu quả công tác liên kết đào tạo tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Chủ trì: Ths. Đinh Minh Tài Thành viên: CN. Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Từ tháng 03.2023 đến tháng 06.2023	32.000.000	Đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác liên kết đào tạo tại Trung tâm
4	Nâng cao chất lượng các hoạt động phục vụ, dịch vụ tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Chủ trì: Ths. Nguyễn Thị Nga	Từ tháng 03.2023 đến tháng 06.2023	32.000.000	Đề xuất được các giải pháp nâng cao chất lượng các hoạt động phục vụ, dịch vụ tại Trung tâm
5	Quản lý công	Chủ trì:	Từ tháng	32.000.000	Đề xuất

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm
	tác văn thư, lưu trữ tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ths. Lê Thị Hồng Thành viên Ths. Nguyễn Thị Minh Dung	03.2023 đến tháng 06.2023		được các giải pháp quản lý công tác văn thư, lưu trữ tại Trung tâm

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Dương Văn Chiến

